

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ CHU VĂN AN

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ I MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN KHỐI 6

BÀI SIÊNG NĂNG KIÊN TRÌ

1. Thế nào là siêng năng, kiên trì?

- Siêng năng Là làm việc tự giác, cần cù, chịu khó thường xuyên.
- Kiên trì là làm việc miệt mài, giữ vững ý chí, làm đến cùng dù gặp khó khăn trở ngại.

2. Ý nghĩa:

- Giúp con người vượt khó khăn, thử thách, hướng đến thành công.

3. Rèn luyện:

- Học tập chuyên cần, chăm chỉ.
- Rèn luyện kỹ năng sống.
- Hoàn thiện bản thân.

BÀI TÔN TRỌNG SỰ THẬT

1. Thế nào là tôn trọng sự thật?

- Là suy nghĩ, nói và làm theo đúng sự thật, bảo vệ sự thật.

2. Biểu hiện:

- Sống ngay thẳng, thật thà, nhận lỗi khi có khuyết điểm.

3. Ý nghĩa:

- Là đức tính cần thiết quý báu.
- Giúp ta nâng cao phẩm giá bản thân.
- Xây dựng mối quan hệ xã hội tốt đẹp.
- Được mọi người tin yêu, quý trọng.

4. Rèn luyện:

- Có nhận thức đúng, có hành động, thái độ phù hợp với sự thật.
- Lên án hành vi không tôn trọng sự thật.

BÀI TỰ LẬP.

1. Thế nào là tự lập?

- Là chủ động, tự giác làm các công việc bằng khả năng, sức lực của mình.

2. Biểu hiện:

- Tự suy nghĩ, tự thực hiện, tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

3. Ý nghĩa:

- Tự lập giúp ta tự tin, có bản lĩnh
- Thành công trong cuộc sống.
- Được người khác kính trọng.

4. Rèn luyện:

- Chủ động làm việc, tự tin, quyết tâm khi thực hiện hành động.

BÀI TỰ NHẬN THỨC BẢN THÂN

1. Thế nào là tự nhận thức bản thân?

- Là khả năng hiểu rõ chính xác bản thân, biết mình cần gì muốn gì, đâu là điểm mạnh, điểm yếu của mình.

2. Ý nghĩa:

- Giúp ta hiểu về mình, chấp nhận bản thân.
- Tự tin, cởi mở, tôn trọng chính mình.
- Có cách cư xử, hành động phù hợp.

3. Rèn luyện:

- Nhận diện chính mình, thực hiện các bài tập nhận diện bản thân.
- Lắng nghe nhận xét từ người khác.
- Hành động tích cực để bộc lộ khả năng, tính cách bản thân.

• THỰC HÀNH

- Làm bài tập trong sách giáo khoa, sách bài tập.